

Số: 179 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát
triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 99/TTr-
SKHĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Công Thương xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 10 tháng 02 năm 2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Hải quan; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HỖ TRỢ
DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính <i>(Mã TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia)</i>
<i>Lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp</i>	
1	Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới. Mã TTHC: 1.011448

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THANH HÓA

Tên thủ tục hành chính: Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới.

Mã TTHC: 1.011448

1. Trình tự thực hiện

- Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bước 1: Doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyên sâu cho doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường mới đến Sở Công Thương bằng hình thức trực tiếp, qua đường bưu chính hoặc trực tuyến để xem xét, quyết định hỗ trợ.

Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét, kiểm tra hồ sơ đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp. Trong quá trình xem xét, kiểm tra hồ sơ, Sở Công Thương lấy ý kiến xác nhận của cơ quan Hải quan về kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp sang thị trường mới theo hợp đồng tư vấn. Trên cơ sở xem xét, kiểm tra hồ sơ, nếu đủ điều kiện hỗ trợ, Giám đốc Sở Công Thương ban hành quyết định hỗ trợ. Trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ, Sở Công Thương thông báo (bằng văn bản hoặc trực tuyến) cho doanh nghiệp biết và nêu rõ lý do.

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định hỗ trợ, Sở Công Thương thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho doanh nghiệp qua tài khoản ngân hàng.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, qua đường bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> (mức độ 3).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ, gồm:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết này (bản chính);

- Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn của doanh nghiệp với đơn vị tư vấn (bản chính);

- Hợp đồng, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng của doanh nghiệp với đơn vị tư vấn (bản chính);

- Tài liệu chứng minh xuất khẩu sang thị trường mới: Tờ khai hải quan, hóa đơn/invoice (bản sao chứng thực);

- Các hóa đơn, chứng từ tài chính có liên quan (bản sao chứng thực).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp đã đăng ký thành lập và đang hoạt động kinh doanh sản xuất, chế biến các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu tại tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương, tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan được ủy quyền: Không.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Hải quan xác nhận về kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp sang thị trường mới theo hợp đồng tư vấn.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương, tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Quyết định phê duyệt hỗ trợ kinh phí của Sở Công Thương nếu đủ điều kiện hỗ trợ.
- Thông báo (bằng văn bản hoặc trực tuyến) cho doanh nghiệp biết và nêu rõ lý do nếu không đủ điều kiện hỗ trợ.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị hỗ trợ *(theo mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Doanh nghiệp được hỗ trợ khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Có cơ sở hạ tầng, máy móc, trang thiết bị dây chuyền sản xuất, chế biến các sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Có kim ngạch xuất khẩu sang thị trường mới theo hợp đồng tư vấn (kim ngạch xuất khẩu tối thiểu 300 nghìn USD).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026./.

(Mẫu văn bản đề nghị hỗ trợ)

CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

Thanh Hoá, ngày tháng năm 20...

V/v đề nghị hỗ trợ kinh phí tư
vấn chuyên sâu tiếp cận thị
trường mới

Kính gửi: Sở Công Thương Thanh Hóa.

Tên doanh nghiệp: Công ty

Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Ngành nghề kinh doanh:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:.....; Chức danh:.....

Doanh nghiệp có cơ sở hạ tầng, máy móc, trang thiết bị dây chuyền sản xuất, chế biến các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu (ghi cụ thể địa chỉ nhà máy sản xuất, chế biến sản phẩm doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường mới).

Năm 20...., doanh nghiệp xuất khẩu đạt USD, trong đó có xuất khẩu sang thị trường (ghi rõ thị tên thị trường)..... đạtUSD, đây là thị trường mới lần đầu doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa.

Đối chiếu các quy định tại Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày..... tháng..... năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026. Doanh nghiệp đề nghị được hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyên sâu tiếp cận thị trường mới là:.....VNĐ, kèm theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ (ghi cụ thể các loại tài liệu kèm theo):

Doanh nghiệp cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực về các thông tin, nội dung kê khai nêu trên.

Kính đề nghị Sở Công Thương xem xét, hỗ trợ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)